

Số: 08/BC-SKHK1-ĐẠI TÂN

Đại Tân, ngày 16 tháng 01 năm 2024

BÁO CÁO

Sơ kết thực hiện nhiệm vụ giáo dục học kỳ I, năm học 2023-2024

Căn cứ Công văn số 332/PGDĐT-THCS ngày 12/9/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) huyện Đại Lộc về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục THCS năm học 2023-2024 và Kế hoạch Giáo dục nhà trường số 55/KH-THCSĐT ngày 25/8/2023 của Trường TH&THCS Đại Tân.

Thực Công văn số 02/PGDĐT-THCS ngày 03/01/2024 của Phòng GDĐT về việc hướng dẫn báo cáo Sơ kết thực hiện nhiệm vụ giáo dục THCS học kỳ I, năm học 2023-2024, Trường TH&THCS Đại Tân báo cáo sơ kết với các nội dung cụ thể như sau:

A. Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ giáo dục học kì I

I. Đặc điểm tình hình:

1. Mạng lưới trường, lớp, học sinh, giáo viên

Tổng số CB, GV, NV của trường: 47 Trong đó:

- + Hiệu trưởng: 1
- + Phó hiệu trưởng: 2
- + Tổng phụ trách Đội: 1
- + Giáo viên: 15

Trong đó: THCS: 15 BC; (HĐ: 02: Tiếng anh, Hóa)

+ Nhân viên: 08 [01 Kế toán, 01 thiết bị, 01 Văn thư, 02 Thư viện, HĐ: (01 Y tế ; 02 Bảo vệ)]

- Số điểm trường 02: Trong đó THCS 01; TH: 01 (kể cả cơ sở chính): tăng, giảm so với năm học 2022-2023: 0.

+ Tổng số lớp: 21 (giảm so với năm học 2012-2023: 01);

Tỉ lệ GV/lớp: Cấp THCS: 1,88; Tiểu học: 1,54

- Tổng số học sinh: 605/ 297 nữ; Trong đó:

+ Tổng số học sinh: THCS: 247/115 (giảm 02: bỏ học)

+ Tổng số học sinh: TH: 358 /182

+ Số học sinh DTTS: 01 (THCS) (tỉ lệ: 0,16%).

2. Thuận lợi:

- Đa số CB-GV-NV có tinh thần trách nhiệm và tận tụy với công việc, tỷ lệ CB-GV-NV đạt trình độ chuẩn cao.

- Tỷ lệ học sinh/lớp thấp, thuận lợi cho việc giảng dạy, tổ chức các hoạt động và quản lý học sinh.

- Đa số học sinh ngoan, hiếm ít bị tác động bởi những tiêu cực của môi trường.

- Phong trào thi đua trong đội ngũ đã có chuyển biến tích cực.

- Phong trào học tập đại trà và mũi nhọn trong những năm qua có chuyển biến theo hướng tích cực.

- Ban đại diện CMHS luôn sát cánh và ủng hộ nhiệt tình về mặt tinh thần đối với các phong trào của nhà trường.

- Công nghệ thông tin và các công nghệ khác không ngừng phát triển với các phần mềm tiện ích hỗ trợ cho việc quản lý và dạy học ngày càng tốt hơn.

2. Khó khăn:

- Chất lượng học sinh mũi nhọn và phong trào đôi khi thiếu ổn định.

- Cơ sở vật chất còn thiếu: Phòng học bộ môn, thư viện, phòng thực hành THCS,... Thiết bị dạy học chưa đồng bộ, thiếu độ chính xác (khối 5,9) chưa đáp ứng được yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học.

- Do quy mô cấp học nhỏ (đặc biệt THCS), đa số các môn học có số lượng giáo viên ít (từ 1 đến 2 GV), tổ chuyên môn gồm giáo viên của nhiều bộ môn khác nhau nên việc tổ chức sinh hoạt chuyên môn, học hỏi trao đổi kinh nghiệm trong giảng dạy không thuận lợi.

- Tác động những tiêu cực từ môi xã hội đã làm ảnh hưởng không tốt đến ý thức và động cơ học tập của một bộ phận học sinh trong nhà trường.

II. Kết quả thực hiện nhiệm vụ giáo dục.

1. Xây dựng kế hoạch giáo dục (KHGD) nhà trường bảo đảm sử dụng hiệu quả đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

1.1. Tình hình, kết quả việc chỉ đạo, hướng dẫn về quy trình xây dựng, sử dụng, công khai KHGD nhà trường.

- Đầu tháng 8 năm học, lãnh đạo nhà trường chỉ đạo các tổ chuyên môn, các bộ phận hội ý, xây dựng kế hoạch giáo dục và hoạt động xuyên suốt cho năm học, trình kế hoạch cho lãnh đạo nhà trường. Trên cơ sở các kế hoạch, lãnh đạo nhà trường tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt bàn bạc, tổng hợp, xây dựng kế hoạch giáo dục năm học của nhà trường và trình hội đồng trường phê duyệt (kế hoạch GD nhà trường được thống nhất trước tháng 9 năm học)

- Kế hoạch giáo dục của nhà trường được công khai tại hội nghị viên chức năm học và được đóng góp, bổ sung đi đến nghị quyết năm học của nhà trường. Tất cả được công khai lên Website nhà trường và ban CMHS nhà trường trong hội nghị CMHS nhà trường năm học.

- Kế hoạch nhà trường là bao quát chung cho tất cả các hoạt động giáo dục và hoạt động khác của nhà trường trong năm học. Vì vậy không có kế hoạch chuyên môn hoặc kế hoạch NGLL. Chỉ có các kế hoạch hoạt động của các bộ phận như: Đội, Y tế, TV, TB và các kế hoạch mang tính chủ điểm, thời vụ, hội thi...

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn xây dựng các biên bản SH chuyên đề (THCS); biên bản NCBH (2 cấp). Không cần thực hiện KH tháng, tổng kết tháng. Chỉ lồng ghép rà soát đánh giá các nội dung trong tháng thông qua nghiên cứu bài học.

1.2. Tình hình, kết quả thực hiện việc phân công giáo viên, tổ chức dạy học các môn học và các hoạt động giáo dục theo CTGDPT 2006 và CT GDPT 2018.

1.2.1. Đối với cấp THCS.

a. Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường đảm bảo sử dụng hiệu quả đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học.

- Thực hiện KHGD với 35 tuần thực học: HK 1 bố trí 18 tuần (từ 05/9/2023 đến 13/01/2024); HK 2 bố trí 17 tuần (từ 15/01/2024 đến 31/5/2024) trên cơ sở giữ

nguyên tổng số tiết học của mỗi môn, điều chỉnh thời lượng và tích hợp một số hoạt động giáo dục, có đủ thời lượng dành cho luyện tập, ôn tập, thí nghiệm, thực hành và kiểm tra định kì.

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn, GV tổ chức thảo luận, thống nhất chương trình, nội dung và giải pháp dạy học cụ thể để thực hiện điều chỉnh nội dung các môn dạy học phù hợp với năng lực, phẩm chất học sinh; thực hiện KHGD theo chủ đề đã được thống nhất theo hướng bảo đảm cân đối giữa trang bị kiến thức, rèn luyện kỹ năng và định hướng thái độ, hành vi cho học sinh của Chương trình giáo dục phổ thông phù hợp với thực tiễn của nhà trường. Chủ đề dạy học mới được bổ sung và có sự thống nhất chung của thành viên nhóm bộ môn, tổ chuyên môn và nhà trường. Tất cả đề được thể hiện ở kế hoạch giảng dạy bộ môn.

b. Đối với việc dạy học các môn học, việc tổ chức các hoạt động giáo dục;

- Đảm bảo thực hiện dạy học các môn học theo chương trình giáo dục phổ thông 2006 đối với lớp 9

- Đảm bảo thực hiện dạy học các môn học theo chương trình giáo dục phổ thông đối với lớp 6,7,8.

Thực hiện dạy học theo hướng dẫn tại Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020 về việc hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông. Khi xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, đã tăng cường hỗ trợ các nội dung theo Chương trình GDPT 2018 để chuẩn bị tốt cho học sinh lớp 9 học lên lớp 10 theo Chương trình GDPT 2018.

c. Đối với việc thực hiện chương trình các môn học (CT 2018 đối với lớp 6,7,8; CT 2006 đối với lớp 9).

- Nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên nhằm nâng cao chất lượng giáo dục và đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông 2018 ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT, chuẩn bị các điều kiện thực hiện Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 6,7,8. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ trưởng Bộ GDĐT đối với lớp 9.

d. Triển khai dạy học các môn tích hợp.

d.1. Môn Khoa học tự nhiên

Nhà trường đã phân công giáo viên dạy học môn học bảo đảm yêu cầu phù hợp với năng lực chuyên môn của giáo viên. Xây dựng kế hoạch dạy học trong đó bố trí thời gian, thời điểm dạy học các mạch nội dung linh hoạt trong từng học kì phù hợp với việc phân công giáo viên dạy học, bảo đảm tính khoa học, sư phạm và khả năng thực hiện của giáo viên.

d.2. Môn Lịch sử - Địa lí

- Có đầy đủ giáo viên giảng dạy theo yêu cầu của bộ môn, thực hiện phân công giảng dạy đảm bảo theo chương trình quy định.

d.3. Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp

- Nhà trường đã chú trọng việc phân công giáo viên đảm nhận các nội dung

phù hợp với chuyên môn của giáo viên; giáo viên đảm bảo việc thực hiện kế hoạch giáo dục Khi xây dựng kế hoạch giáo dục trong đó xác định cụ thể nội dung hoạt động và thời lượng thực hiện theo từng loại hình hoạt động quy định trong chương trình; linh hoạt thời lượng dành cho các loại hình hoạt động với quy mô tổ chức; Có sự phân định rõ thời lượng dành cho hoạt động chào cờ đầu tuần, sinh hoạt lớp và các hoạt động giáo dục tập thể khác của nhà trường bảo đảm không trùng với thời lượng thực hiện các nội dung theo chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

e. Kết quả thực hiện các nội dung ở mục 1.3 (Mục 1, Phần I tại Công văn số 332/PGDDĐT-THCS ngày 12/9/2023)

Nhà trường tiếp tục thực hiện Chỉ thị 08/CT-TTg ngày 01/6/2022 về tăng cường triển khai công tác xây dựng văn hóa học đường theo hướng gắn việc xây dựng và tổ chức thực hiện văn hóa học đường với việc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục.

Trong học kì I, nhà trường đã có Kế hoạch lồng ghép các hoạt động trải nghiệm – hướng nghiệp với các nội dung như: Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, phối hợp với Tư pháp xã Đại Tân tuyên truyền phòng chống bạo lực gia đình, phối hợp với đoàn thanh niên xã Đại Tân tuyên truyền phòng chống bạo lực học đường, phòng tránh tai nạn đuối nước, phối hợp với Công an xã truyền truyền về các nội dung liên quan đến vi phạm pháp luật, phòng chống ma túy trong học đường, thuốc lá điện tử ...

Chỉ đạo bộ phận y tế trường học có Kế hoạch và 2 lần tuyên truyền về phòng chống bệnh mắt đỏ, bệnh cúm mùa.

Chuyên môn nhà trường đã có kế hoạch và chỉ đạo thực hiện lồng ghép phòng tránh Bom mìn vật liệu nổ, kế hoạch lồng ghép Quốc phòng an ninh vào giảng dạy trong các bài học theo quy định đảm bảo tốt.

g. Kết quả thực hiện các nội dung ở mục 1.4 (Mục 1, Phần I tại Công văn số 332/PGDDĐT-THCS ngày 12/9/2023)

Ngay từ đầu năm học nhà trường đã ban hành kế hoạch đã tổ chức Hội khỏe Phù đồng cấp trường và tổ chức thi đấu tất cả các môn, qua quá trình tổ chức đã đẩy lên phong trào tập luyện TDTT trong học sinh, các em tham gia rất nhiều và sôi nổi.

Trong học kì, nhà trường đã vận động kinh phí từ các mạnh thường quân làm mới 02 sân cầu lông và 01 sân bóng rổ cho học sinh tập luyện do giáo viên thể dục trực tiếp điều hành; kiện toàn câu lạc bộ bóng đá học sinh; Tham gia giải Việt dã huyện Đại Lộc kết quả đạt giải khuyến khích toàn đoàn.

h. Kết quả thực hiện các nội dung ở mục 1.5 (Mục 1, Phần I tại Công văn số 332/PGDDĐT-THCS ngày 12/9/2023)

Trên cơ sở Kế hoạch giáo dục nhà trường, các tổ chuyên môn thực hiện tốt và đảm bảo về đổi mới sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, qua đó giúp cho đội ngũ giáo viên nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ thuật dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực cho học sinh.

Kết quả: Trong học kỳ I đã có 12 tiết dạy theo NCBH

1.2.2. Đối với cấp tiểu học.

a) Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường để chủ động, linh hoạt thực hiện và hoàn thành chương trình năm học

Trên cơ sở hướng dẫn Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH, Công văn số 1338/SGDĐT-GDTH và Công văn số 162/PGDĐT-TH của Phòng GDĐT Đại Lộc ngày 5/8/2021 về việc hướng dẫn xây dựng KHGD nhà trường; nhà trường đã tiến hành xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường bao gồm kế hoạch chung và kế hoạch dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc ở tất cả các khối lớp và tiến hành triển khai đến các tổ chuyên môn và toàn thể giáo viên nắm bắt, trên cơ sở đó các tổ chuyên môn tiến hành xây dựng kế hoạch dạy học các môn học và hoạt động giáo dục ở khối lớp. Đối với cá nhân từng giáo viên trên cơ sở kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch môn học của tổ chuyên môn tiến hành xây dựng kế hoạch từng bài dạy cụ thể theo kế hoạch phân công của nhà trường. Kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học, kế hoạch bài dạy đều bám sát đúng theo tinh thần Công văn số 1338/SGDĐT-GDTH của Sở GDĐT Quảng Nam.

b) Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông

* Đối với lớp 1, 2, 3 và 4

Đối với lớp 1, 2, 3 và 4 thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 nhà trường bố trí đủ phòng học 01 lớp/01 phòng, đủ giáo viên để dạy các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc (gồm 13 giáo viên chủ nhiệm/13 lớp) đầy đủ giáo viên dạy các môn âm nhạc, mỹ thuật, giáo dục thể chất, những giáo viên này đều đã được tập huấn dạy học lớp 1, 2, 3 và 4 theo chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Để thực hiện việc dạy học chương trình GDPT 2018 đối với các lớp 1, 2, 3 và 4 nhà trường phân công GV tham gia đầy đủ các lớp tập huấn do BGDĐT, Sở GDĐT tổ chức. Nhà trường đã phân công và bố trí đúng những GV được tham gia tập huấn về giảng dạy các lớp học chương trình mới 2018.

Đầu tư kinh phí mua sắm thiết bị tối thiểu lớp 1, 2, 3, 4 tham mưu mua sắm thiết bị tối thiểu theo Thông tư 37/2021/TT-BGDĐT ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp Tiểu học.

Để thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 ở khối lớp 1, 2, 3, 4 đạt hiệu quả nhà trường đã tham mưu với lãnh đạo phòng GDĐT mua sắm phân phối thiết bị tối thiểu dạy học lớp 1, 2, 3, 4 theo Thông tư 05/2019/TT-BGDĐT và Thông tư 43/2020/TT-BGDĐT về thiết bị dạy học tối thiểu khối lớp 1, 2, 3, 4. Ngoài ra nhà trường còn trích nguồn kinh phí ngân sách tự chủ của nhà trường để mua thêm sách và thiết bị dạy học như mua sách giáo khoa, sách tham khảo, sách dạy giáo dục kỹ năng sống, ... Trên cơ sở Thông số 37/2021/TT-BGDĐT nhà trường tiến hành lập danh mục thiết bị tối thiểu dùng cho khối lớp 5 năm học 2024-2025 để báo cáo về Phòng GDĐT để làm cơ sở tham mưu huyện cấp kinh phí mua sắm phân bổ về trường, đồng thời tiến hành rà soát thiết bị hiện có dùng cho khối lớp 1, 2, 3, 4 và đối chiếu với Thông tư 37/2021/TT-BGDĐT nếu còn thiếu thì trong năm học 2024-2025 sẽ tiến hành mua bổ sung để đảm bảo được quy định thiết bị tối thiểu trong dạy học Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày (9 buổi/ tuần), số lượng tiết học mỗi ngày 7 tiết cho tất cả các khối lớp từ 1 đến 5.

Tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho học sinh sau mỗi chủ đề bài học, mỗi hoạt động, tạo cơ hội phát triển năng lực thực tiễn cho học sinh.

Tổ chức dạy học theo nội dung, phương pháp, chương trình GDPT 2018 đối với lớp 1, 2, 3, 4 khối lớp 5 thực hiện dạy học theo mô hình VNEN. Đối với lớp 5 dạy học điều chỉnh nội dung theo Công văn số 3799/BGDĐT-GDTH ngày 01/09/2021 của Bộ GDĐT và Công văn số 1773/SGDĐT-GDTH về việc hướng dẫn điều chỉnh kế hoạch dạy học lớp 5 đáp ứng yêu cầu Chương trình GDPT 2018.

Trên cơ sở Công văn số 1775/SGDĐT-GDTH và Công văn số 303/SGDĐT-GDTH và các công văn hướng dẫn của Phòng GDĐT Đại Lộc về việc thực hiện nội dung giáo dục địa phương lớp 1,2,3,4 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 nhà trường đã triển khai thực hiện đảm bảo yêu cầu, đúng nội dung tổ chức dạy học lồng ghép nội dung GDĐP vào chủ yếu là tiết HĐTN.

Đối với các lớp 1, 2 nhà trường tổ chức dạy học môn tự chọn tiếng Anh 2 tiết/tuần và 5 tiết tăng cường với các môn như giáo dục kỹ năng sống, luyện Toán, luyện Tiếng Việt, ATGT, đọc thư viện, bảo vệ mắt. Đối với lớp 3 thực hiện 04 tiết tăng cường như Giáo dục kỹ năng sống, luyện Toán, Tiếng Việt, ATGT, đọc thư viện, bảo vệ mắt. Đối với lớp 4 dạy học 2 tiết tăng cường như GDKNS, bảo vệ mắt - ATGT - đọc thư viện. Tất cả các khối lớp đều dạy 32 tiết/tuần.

** Đối với lớp 5*

Đối với lớp 5 thực hiện dạy học theo mô hình VNEN, phương pháp dạy học theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh, tăng cường các hoạt động thực hành, trải nghiệm vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn, chú trọng giáo dục đạo đức, giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội cho học sinh. Cơ bản đến nay đã hoàn thành chương trình dạy học đúng quy định. Đối với lớp 5 dạy học điều chỉnh nội dung theo Công văn số 3799/BGDĐT-GDTH ngày 01/09/2021 của Bộ GDĐT, Công văn số 1773/SGDĐT-GDTH và CV số 191/PGDĐT-TH ngày 07/9/2021 của Phòng GDĐT về việc hướng dẫn điều chỉnh kế hoạch dạy học lớp 5 đáp ứng yêu cầu Chương trình GDPT 2018.

2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học.

2.1. Xây dựng kế hoạch bài dạy đảm bảo yêu cầu về phương pháp, kỹ thuật dạy học, kiểm tra đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu hiện nhằm đảm bảo dạy học theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh.

Thực hiện đảm bảo việc xây dựng các kế hoạch như Kế hoạch tổ bộ môn, kế hoạch của giáo viên, kế hoạch bài dạy đảm bảo về phương pháp, kỹ thuật dạy học. Tất cả các kế hoạch đều được lãnh đạo nhà trường phê duyệt trước khi đưa vào thực hiện.

Trong học kì ngoài thiết bị dạy học được cấp trên cấp về nhà trường đã tiến hành mua bổ sung hóa chất, sửa chữa các thiết bị hư hỏng nhằm đáp ứng yêu cầu giảng dạy của các khối lớp

2.2. Việc tổ chức các hoạt động văn hóa-văn nghệ, thể dục-thể thao phù hợp với lứa tuổi và nội dung học tập của học sinh; tăng cường giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh; việc sử dụng di sản trong dạy học một số môn học, hoạt động giáo dục phù hợp nhằm bảo vệ, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống và tiếp thu tinh hoa văn hoá nhân loại.

- Thực hiện kế hoạch Hội khỏe Phù đồng cấp trường với nhiều nội dung thi đấu, tổ chức cho học sinh tham gia vừa chọn nguồn cho hội thi cấp huyện, vừa tạo môi trường vui chơi, gây hứng thú cho học sinh.

- Phân công giáo viên bồi dưỡng, huấn luyện TDTT cho học sinh

- Đưa di tích, di sản văn hóa (mộ thượng thư Nguyễn Tường Vân) vào dạy học lịch sử địa phương.

- Phối hợp tham gia chuyên đề tuyên truyền truyền thống quân đội nhân dân Việt Nam và tìm hiểu lịch sử ngày quân đội nhân dân Việt nam vào 21/12/2023.

2.3. Việc thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường.

- Áp dụng các kênh thông tin liên lạc với CMHS trong công tác giáo dục và tư vấn tâm lí học sinh như: phần mềm sổ điểm VNPT, zalo nhóm lớp...

- Áp dụng google sheest trong việc trao nhận thông tin, báo cáo từ CBGV-NV trong quá trình thực hiện công việc

- Áp dụng Drive trong lưu trữ văn bản, công văn...

3. Thực hiện các phương pháp và hình thức kiểm tra đánh giá

3.1. Thực hiện việc kiểm tra, đánh giá học sinh theo đúng quy định tại các Thông tư hướng dẫn về kiểm tra, đánh giá.

3.1.1. Cấp THCS

Việc kiểm tra, đánh giá học sinh thực hiện đúng theo Thông tư 22/2021-TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 đối với lớp 6,7,8, Đối với lớp 9 thực hiện theo Thông tư 26/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 về sửa đổi Thông tư 58 của BGDĐT.

3.1.2. Cấp tiểu học.

Nhằm thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả Thông tư 03/VBHN-BGDĐT ngày 29/9/2016 của Bộ GDĐT về quy định đánh giá xếp loại học sinh tiểu học ở các khối lớp 5; và Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04 /9/2020 ở khối lớp 1,2,3,4 nhà trường đã tiến hành tổ chức tập huấn lại cho giáo viên về cách đánh giá và ra đề kiểm tra định kỳ. Trong quá trình thực hiện của giáo viên thường xuyên theo dõi để có chỉ đạo kịp thời và thực hiện đúng tinh thần của Thông tư.

3.2. Thực hiện các hình thức, phương pháp kiểm tra đánh giá đối với kiểm tra đánh giá thường xuyên, đánh giá định kì đối với các môn học, hoạt động giáo dục; việc xây dựng ngân hàng câu hỏi, đề kiểm tra

3.2.1. Thực hiện việc kiểm tra, đánh giá học sinh theo đúng quy định tại các Thông tư hướng dẫn về kiểm tra, đánh giá.

3.2.1.1. Cấp THCS

- Thực hiện việc đánh giá học sinh theo đúng các Thông tư hướng dẫn cho từng chương trình giáo dục; thực hiện Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông đối với học sinh lớp 6, 7,8; thông tư 26/2020 TT-BGDĐT ngày 26 tháng 8 năm 2020 về

sửa đổi, bổ sung một số điều của qui chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo đối với lớp 9, xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình GDPT; không kiểm tra, đánh giá đối với các nội dung phải thực hiện tinh giản và các nội dung hướng dẫn của Bộ GDĐT.

3.2.2. Thực hiện các hình thức, phương pháp kiểm tra đánh giá đối với kiểm tra đánh giá thường xuyên, đánh giá định kì đối với các môn học, hoạt động giáo dục; việc xây dựng ngân hàng câu hỏi, đề kiểm tra;

- Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá, đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì.

- Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục.

- Việc đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá các môn học bảo đảm yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.

3.2.2.1. Cấp tiểu học.

Để giúp học sinh gặp khó khăn trong học tập nhà trường yêu cầu giáo viên tăng cường hơn nữa đánh giá thường xuyên nhận xét bằng lời nói trực tiếp hay hướng dẫn cách thực hiện nội dung học tập để học sinh có thể vượt qua khó khăn trong việc thực hiện nội dung bài học.

Nhà trường đã thực hiện truyền thông trong CMHS và cộng đồng về cách đánh giá học sinh tiểu học theo tinh thần Thông tư số 03/VBHN-BGDĐT và Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT để CMHS và cộng đồng hiểu rõ hơn cách đánh giá từ đó có sự phối hợp với nhà trường trong việc đánh giá học sinh.

Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong đánh giá học sinh thông qua phần mềm vn.edu để cập nhật và quản lí kết quả giáo dục và học tập của học sinh đến nay hầu hết đội ngũ giáo viên thực hiện thuận thực yêu cầu này, nhà trường cũng đã thực hiện được việc đồng bộ dữ liệu từ vn.edu qua CSDL ngành.

Đối với môn Tiếng Anh việc ra đề đảm bảo 3 nội dung nghe, nói, đọc viết. Chương trình lớp 3, 4 thực hiện việc ra đề theo TT 27/2020/TT-BGDĐT ra đề theo 3 mức. Đối với lớp 5 ra đề gồm có 4 mức theo TT 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 và Thông tư 30/2014/TT-BGDĐT.

Môn Tin học-Công nghệ thực hiện ra đề kiểm tra gồm có 2 phần: phần Tin học và phần Công nghệ chăm điểm và nhận xét đánh giá riêng.

- Thực hiện đảm bảo việc ra đề kiểm tra giữa kì, cuối kì và đưa lên ngân hàng câu hỏi (website) nhà trường.

3.3. Chất lượng giáo dục: (so với cùng kỳ năm học 2022-2023)

a. Cấp THCS

- Hạnh kiểm (Rèn luyện):

Khối	TS HS	Tốt		Khá		Đạt (TB)		CĐ (Yếu)	
		SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
6	81	73	90,1	8	9,9	0	0	0	0
7	61	39	63,9	22	36	0	0	0	0
8	49	42	85,7	7	14	0	0	0	0
9	56	53	94,6	3	5,4	0	0	0	0
Tổng cộng	247	207	83,8	40	16,2	0	0	0	0
2022-2023	231	175	75,76%	55	23,8	1	0,44	0	0
Tăng (+), Giảm (-)	16	32	8,04	-15	-7,6	-1	-0,44	0	0

- Học lực (Học tập):

Khối	TS HS	Tốt		Khá		Đạt (TB)		CĐ (Yếu)		Kém	
		SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
6	81	15	19	32	40	31	38	3	3,7	0	0
7	61	12	20	20	33	25	41	4	6,6	0	0
8	49	9	18,4	20	40,8	20	40,8	0	0	0	0
9	56	16	29	26	46	13	23	1	1,8	0	0
Tổng cộng	247	52	21,1	98	39,7	89	36	8	3,2	0	0
2022-2023	231	46	19,91	100	43,29	77	33,34	8	3,46	0	0
Tăng (+), Giảm (-)	16	5	1,19	-2	-3,59	12	2,66	0	-0,26		

b. Cấp Tiểu học (Phụ lục thống kê kèm theo)

3.3.1. Nhận xét chung:

a. Cấp THCS.

- Hạnh kiểm (rèn luyện): loại tốt tăng 8,04% so với cùng kì năm 2022-2023; Loại đạt giảm 0,44%

- Học lực (học tập): Loại tốt (giỏi) tăng 1,19%; loại yếu giảm 0,26% so với cùng kì năm 2022-2023

b. Cấp Tiểu học:

- Các năng lực và phẩm chất đều tăng từ 2 đến 3% so với cùng kì năm 2022-2023. Riêng năng lực thể chất thấp hơn 2% so với cùng kì.

4. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng.

4.1. Việc đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức tư vấn, giáo dục hướng nghiệp cấp THCS

- Thực hiện đảm bảo các tiết hướng nghiệp THCS lớp 9 và hoạt động TN-HN 6,7,8.

- Thực hiện tư vấn hướng nghiệp trực tiếp cho một số đối tượng học sinh và CMHS.

- Phối hợp với các trường nghề tư vấn học nghề cho học sinh lớp 9.

4.2. Thực hiện giáo dục STEM bảo đảm chất lượng, hiệu quả; phát huy tính tích cực, chủ động của học sinh trong dạy học và khả năng vận dụng kiến thức vào giải quyết các vấn đề thực tiễn.

- Chú trọng công tác giáo dục Stem thông qua các môn học và hoạt động: Ngay từ đầu năm học nhà trường ban hành kế hoạch tổ chức Hội thi Stem cấp trường qua đó tạo cho học sinh tìm tòi, áp dụng các kiến thức đã học để hình thành các sản phẩm dự thi.

4.3. Kết quả phân luồng học sinh sau THCS năm 2023 (so sánh với năm 2022).

- Thông qua công tác tư vấn tâm lí học tập, giáo dục đạo đức, nhà trường định hướng nghề, phân luồng học sinh. Đồng thời tiếp xúc CMHS và tư vấn phân luồng chọn môn học THPT và học nghề sau tốt nghiệp THCS.

- Kết quả năm học 2023-2024 có 5 học sinh tham gia học nghề tại trường dạy nghề tỉnh Quảng Nam

5. Tham gia các kì thi, cuộc thi.

Trên cơ sở Kế hoạch tổ chức các Hội thi, kì thi của Phòng Giáo dục –Đào tạo huyện Đại Lộc, nhà trường đã ban hành các kế hoạch tổ chức các cuộc thi tại đơn vị:

Trong học kì đã tổ chức:

- Hội khỏe Phù đổng cấp trường.

- Hội thi kể chuyện Câu chuyện tình huống đạo đức và pháp luật.

- Hội thi văn học-Học văn cấp trường.

- Hội thi English in Life cấp trường.

- Hội thi triển lãm Stem cấp trường.

- Hội thi kể chuyện theo sách cấp trường.

- Tham gia bồi dưỡng học sinh giỏi cấp huyện: 5 em

Trên cơ sở tổ chức các Hội thi cấp trường đã lựa chọn các em học sinh có thành tích cao bồi dưỡng để tham gia tại huyện.

6. Phát triển mạng lưới trường lớp, nâng cao chất lượng phổ cập THCS:

6.1. Phát triển mạng lưới trường lớp (tình hình, kết quả và kèm theo bảng số liệu)

- Tổng số lớp: 08 lớp.

- Số học sinh: 247 học sinh, Trong đó nữ : 115 học sinh

- So với đầu năm giảm 02(Bỏ học)

Khối	Số lớp	TSHS	Số HS nữ	Số HS học 2 buổi/ngày	Số HS bỏ học HK1	Số HS dân tộc
1	2	66	37	2	0	
2	2	68	35	2	0	
3	3	74	40	2	0	
4	3	71	31	2	0	
5	3	79	39	2	0	
6	2	81	40	0	0	1
7	2	61	25	0	1	0
8	2	49	22	0	0	0
9	2	57	28	0	1	0
Tổng cộng	21	605	279	0	2	1
2022-2023	8	609	296	0	0	0
Tăng (+), Giảm (-)	0	-3	-17	0	2	1

6.2. Tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục trung học; nâng cao chất lượng PCGD-THCS (Công tác chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức nhằm nâng cao chất lượng giáo dục, chất lượng PCGD-THCS: CSV, đội ngũ, và kết quả thực hiện các tiêu chuẩn PCGD-THCS theo Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT và Nghị định 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014)

6.2.1. Tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, học liệu.

Trên cơ sở cơ sở vật chất hiện có ngay từ đầu năm học, về cơ bản đảm bảo đáp ứng trong quá trình dạy học. Tuy nhiên, trong học kì 1, nhà trường đầu tư bổ sung, sửa chữa, mua sắm mới phục vụ cho quá trình dạy học cụ thể như sau:

- Trang trí, khai thác 02 phòng học khoa học tự nhiên và 08 bàn ghế thực hành, khai thác đưa vào hoạt động và phục vụ công tác kiểm tra công nhận TCQG-KĐCL phòng đọc học sinh và phòng đọc giáo viên, phòng thiết bị

- Sửa chữa hơn 50 bộ bàn ghế học sinh. Đưa vào hoạt động 20 bộ bàn ghế cấp tiểu học được cấp năm 2022-2023 và nhận 40 bộ bàn ghế học sinh do phòng giáo dục cấp để thay thế những bàn ghế học sinh hư hỏng, tham mưu Phòng GDĐT mua sắm thiết bị dạy học lớp 4,8 đến nay phòng giáo dục đã cấp phát đến trường.

Căn cứ Thông tư 05/TT-BGDĐT và Thông tư 37/TT-BGDĐT nhà trường đã yêu cầu nhân viên thư viện, thiết bị tiến hành rà soát lại thiết bị dạy học hiện có để có, đối chiếu với yêu cầu tối thiểu thiết bị dạy học theo Thông tư quy định để có kế hoạch đầu tư mua sắm

Để việc quản lý và sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng dạy học được cấp phát và mua sắm. Vào đầu năm học nhà trường triển khai cho cán bộ thư viện, thiết bị công khai danh mục, thiết bị đồ dùng dạy học hiện có của nhà trường, trên cơ sở đó các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch sử dụng thiết bị và đồ dùng dạy học trong quá trình tổ chức các hoạt động dạy học, đồng thời cán bộ thư viện, thiết bị xây dựng lịch báo công khai đến từng giáo viên nắm bắt để có kế hoạch mượn

và trả đồ dùng, thiết bị dạy học. Vào 0 giờ ngày 01/01/2024 đã tiến hành kiểm kê lại toàn bộ sách, thiết bị và cơ sở vật chất nhà trường để có căn cứ thanh lý những đồ dùng hư hỏng không sử dụng được và có căn cứ để mua sắm bổ sung những đồ dùng còn thiếu.

- Nhìn chung đến hiện tại, nhà trường đảm bảo số lượng cơ sở vật chất, thiết bị, công cụ phục vụ cho dạy và học.

Nhằm góp phần làm phong phú thêm kho tư liệu dạy học và bài giảng điện tử nhà trường đã phân công cho nhân viên thư viện, thiết bị làm đầu mối tiếp nhận tư liệu dạy học và bài giảng điện tử từ giáo viên để đưa vào kho tư liệu dạy học của nhà trường.

6.2.2. Phát triển đội ngũ:

a. Cấp Tiểu học

Với số lớp được duyệt trong năm học 2023-2024 là 13 lớp, số giáo viên cần có để dạy học là 20 giáo viên, giáo viên biên chế 14, giáo viên hợp đồng 06 giáo viên (trong đó hợp đồng theo Nghị định 111/ NĐ CP là 03 giáo viên và 03 giáo viên hưu được hợp đồng lại), tỷ lệ GV/lớp 1,54 đảm bảo để dạy đủ các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, trong số 20 giáo viên nhà trường bố trí 13 giáo viên chủ nhiệm/13 lớp và 01 giáo viên dạy nhóm môn, 01 giáo viên dạy GDTC, 2 giáo viên dạy Anh văn, 1 giáo viên Âm nhạc, 1 giáo viên dạy Mỹ thuật, 1 giáo viên dạy Tin học và Công nghệ lớp 3,4. Đối với giáo viên dạy chương trình GDPT 2018 đã được tập huấn 100%.

b. Cấp THCS:

Năm học 2023-2024 là 08 lớp, số giáo viên cần có để dạy học là 15 giáo viên, giáo viên biên chế 13, giáo viên đồng 02 giáo viên (trong đó hợp đồng theo Nghị định 111/NĐ- CP là 02), tỷ lệ GV/lớp 1,88 đảm bảo để dạy đủ các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc. Nhà trường bố trí 08 giáo viên chủ nhiệm/08 lớp và 01 giáo viên tổng phụ trách dạy môn GDCD.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý được quan tâm thường xuyên, trong thời gian qua giáo viên và cán bộ quản lý nhà trường tham gia đầy đủ các đợt tập huấn bồi dưỡng thực hiện chương trình GDPT 2018 các mô đun đến nay tất cả giáo viên và cán bộ quản lý đã hoàn thành các mô đun 1,2,3,4,5,9 và được đánh giá đạt, đang triển khai tham gia tập huấn các mô đun còn lại.

Thực hiện Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ, Luật Giáo dục 2019 hiện nhà trường còn 02 giáo viên chưa đạt trình độ Đại học theo quy định của Luật Giáo dục trong đó có 03 giáo viên, trong đó có 01 giáo viên đã đăng kí học nâng chuẩn năm 2024, còn 02 GV lớn tuổi chuẩn bị nghỉ hưu.

Nhằm góp phần nâng cao năng lực chuyên môn và thực hiện dạy học hiệu quả chương trình GDPT 2018 đã triển khai cho tất cả các tổ chuyên môn sinh hoạt theo hướng nghiên cứu bài học nhằm phát hiện những thuận lợi, khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình GDPT 2018, đồng thời cử giáo viên, CBQL tham gia đầy đủ các lần sinh hoạt chuyên môn cấp huyện, cụm trường và cấp trường nhằm trao đổi, chia sẻ những kinh nghiệm và những vấn đề vướng mắc trong khi thực hiện dạy học chương trình GDPT 2018.

6.2.3. Phổ cập giáo dục.

Nhà trường tiếp tục tham mưu địa phương kiện toàn Ban chỉ đạo PCGD-XMC. Nhà trường tiến hành phân công đội ngũ điều tra bổ sung số liệu trẻ trong độ tuổi phổ cập và đối tượng trong diện xóa mù năm 2023, trên cơ sở số liệu điều tra nhà trường tiến hành xử lý số liệu và cập nhật vào phần mềm, tiến hành thiết lập đầy đủ các loại hồ sơ sổ sách theo quy định, tham mưu ban chỉ đạo tiến hành tự kiểm tra đối chiếu để lập hồ sơ đề nghị cấp trên kiểm tra công nhận và đã được huyện và tỉnh kiểm tra công nhận vào tháng 12 năm 2023.

Kết quả phổ cập giáo dục tại thời điểm tháng 12/2023 (theo Nghị định 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ): Xã đạt chuẩn PCGDTH-THCS mức độ 3; xóa mù chữ mức độ 2 đã được tỉnh kiểm tra công nhận.

7. Thực hiện đổi mới công tác quản lý giáo dục

- Chỉ đạo thực hiện công tác quản lý lãnh đạo, đảm bảo ngày giờ công và thực hiện chất lượng công việc, khoa học.

- Xây dựng nội dung, hình thức sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, lựa chọn nội dung dạy học, thiết kế các hoạt động học, xây dựng kế hoạch bài học, chủ đề bài học; đổi mới hình thức, phương pháp dạy học; vận dụng kỹ thuật dạy học tích cực, ứng dụng CNTT; tăng cường các hình thức trải nghiệm; vận dụng thuần thục các hình thức dạy học trực tuyến, đảm bảo tốt việc thực hiện CT GDPT 2018.

- Mỗi tổ/nhóm chuyên môn thực hiện ít nhất 01 chuyên đề/chủ đề dạy học trong một tháng. Nội dung chuyên đề/chủ đề phải thực hiện trên lớp từ 01 tiết học trở lên; Trước khi triển khai chuyên đề phải tổ chức dạy thử nghiệm, tổ chuyên môn dự giờ phân tích rút kinh nghiệm và hoàn thiện chuyên đề. Quá trình xây dựng chuyên đề/ chủ đề dạy học được thực hiện theo Công văn 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014. Sử dụng kết quả quan sát, dự giờ tiết dạy chuyên đề làm nội dung sinh hoạt tổ chuyên môn theo nghiên cứu bài học.

8. Công tác chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo và giáo dục kỹ năng công dân số

Để thực hiện việc ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học nhà trường chú trọng đến công tác mua sắm bổ sung trang thiết bị để thực hiện như trang bị ti vi lớn cho 100% số phòng học. Bên cạnh đó nhà trường còn triển khai cho tất cả giáo viên đăng ký dạy học giáo án điện tử và đây là một trong những tiêu chí thi đua của giáo viên. Ngoài ra để đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong việc thiết lập hồ sơ triển khai và sử dụng phần mềm vnedu.vn để cập nhật dữ liệu và hồ sơ cần thiết của giáo viên và học sinh. Tất cả bài soạn của GV đã cập nhật hằng tuần trên vnedu.vn, cập nhật điểm kiểm tra và nhận xét đánh giá HS thực trên phần mềm vnedu.vn từ đó đồng bộ qua CSDL ngành.

Khai thác, phát huy hiệu quả sử dụng trang website của trường cập nhật thường xuyên các thông tin cần thiết lên trang website.

Thực hiện các phần mềm tiện ích trong quản lý như: vn.edu, CSDL ngành giáo dục, phần mềm kiểm định chất lượng giáo dục, phần mềm kế toán, phần mềm thư viện một các hiệu quả.

III. Các hoạt động hỗ trợ giáo dục

1. Hoạt động Đoàn- Đội – Giáo dục kĩ năng sống.

Căn cứ kế hoạch hoạt động Đội và ngoài giờ lên lớp của huyện Đoàn và Hội đồng Đội huyện Đại Lộc nhà trường đã triển khai cho giao viên tổng phụ trách đội xây dựng kế hoạch hoạt động Đội và ngoài giờ lên lớp của trường phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và có tính khả thi. Tiến hành tổ chức Đại hội Liên đội TNTP Hồ Chí Minh để bầu ra ban chỉ huy liên đội để điều hành hoạt động của Liên đội. Kết quả trong học kỳ I Ban hoạt động ngoài giờ lên lớp và Liên đội đã tổ chức được một số hoạt động cụ thể đó là:

- Sinh hoạt chuyên đề “Nói không với bạo lực học đường”, chuyên đề “Mỗi tuần câu chuyện hay, một cuốn sách hay, một tấm gương sáng”
- Hội thi kể chuyện theo sách, thực hiện tuần học tốt, tiết học tốt
- Tổ chức Hội khoẻ Phù Đổng cấp trường
- + Tổ chức thi vẽ tranh Toyota; thi vẽ tranh ý tưởng trẻ thơ.

2. Hoạt động thư viện

2.1. Về đầu tư CSVC, trang thiết bị, sách.

- Trong học kỳ I năm học 2023-2024 vừa qua bộ phận thư viện đã tham mưu bổ sung kho THCS 317 bản sách giáo khoa 84 giáo viên trị 8.651.000 đồng và kho TH 282 bản sách giáo khoa và giáo viên trị giá 6.970.000 đồng. Kho lưu trữ đảm bảo đủ số lượng sách giáo khoa, sách nghiệp vụ, sách tham khảo, các loại báo, tạp chí theo danh mục do Bộ GD&ĐT qui định và sở hướng dẫn, cần ưu tiên đầu tư thêm sách phục vụ đổi mới chương trình và sách giáo khoa. Tổng số: 7162 bản sách , trong đó:

+ Kho TH : 3541 bản .

* Sách giáo khoa: 302 : bản sách.

* Sách nghiệp vụ: 313 bản sách.

* Sách tham khảo: 2926 bản sách.

+ Kho THCS : 3621 bản .

* Sách giáo khoa: 772 bản sách.

* Sách nghiệp vụ: 333 bản sách.

* Sách tham khảo: 2516 bản sách.

- Đóng mới tủ phích, đưa phần mềm thư viện vào hoạt động .

2.2. Về hoạt động thư viện:

- Dựa vào những điều kiện cơ sở vật chất hiện có, đồng thời phát huy tính tích cực, sáng tạo của đội ngũ giáo viên và học sinh của nhà trường bộ phận thư viện trong học kỳ qua đã thực hiện một số công việc sau:

- Giới thiệu sách trên bảng 1 lần /1 tháng (Thông tin sự kiện theo sự kiện chủ đề của tháng)

- Học kỳ vừa qua biên soạn 02 thư mục giới thiệu sách .

- Tổ chức thành công hội thi kể chuyện theo sách (từ khối 4-9)

- Tiếp tục phân loại mô tả sách và in fích sách giáo viên.

- Trưng bày triển lãm sách mới 1 lần/ 1tháng ở tủ trưng bày. Ngoài ra còn tổ chức giới thiệu sách trước hội đồng.

- Tổ chức nhiều cách phục vụ bạn đọc tại lớp, theo lịch, theo thời khóa biểu học trái buổi.

- Tỷ lệ giáo viên mượn sách tại thư viện trong học kỳ I vừa qua đạt 100%.
- Tỷ lệ học sinh đọc sách đạt bình quân > 80 % .
- Rà soát tham mưu kiểm tra và đề nghị kiểm tra công nhận thư viện trường đạt tiêu chuẩn mức độ 1 (theo QĐ 275/QĐ- PGDĐT ngày 13 tháng 11 năm 2023)

3. Công tác Thiết bị

- Nhà trường lập thời khóa biểu không gây chông chéo cho việc sử dụng đồ dùng dạy học cũng như sử dụng phòng bộ môn.
- Lập sổ đăng ký mượn đồ dùng trước khi sử dụng vào đầu tuần.
- Lập sổ theo dõi việc mượn - trả thiết bị dạy học của giáo viên.
- Thực hiện đảm bảo nội quy quy định việc sử dụng thiết bị dạy học theo sự chỉ đạo của nhà trường.
- Thực hiện nghiêm túc việc sử dụng thiết bị dạy học khi lên lớp đối với những bài yêu cầu phải có đồ dùng thực hành. Sau khi sử dụng phải trả lại theo đúng qui định.
- Nhà trường đã lên kế hoạch dự trù kinh phí và đã mua sắm, sửa chữa bổ sung trang thiết bị, ĐDDH ngay từ đầu năm học.
- Trang bị đủ tivi tại các phòng học phòng học, phục vụ tốt cho công tác ứng dụng CNTT trong giảng dạy.
- Cung cấp trang thiết bị dạy học cho các bộ môn giúp các GV có điều kiện thuận lợi trong giảng dạy.
- Thực hiện kiểm kê thiết bị dụng cụ đã sử dụng xong theo từng học kỳ.
- Đảm bảo theo dõi số thiết bị hư hỏng để kịp thời sửa chữa cũng như mua bổ sung trong năm học nhằm đáp ứng ngày càng cao nhu cầu học tập của học sinh.
- Đảm bảo số lần mượn đồ dùng trong học kỳ 1.
- Đảm bảo số tiết dạy thực hành đảm bảo 100%.

4. Công tác Y tế

4.1. Về xây dựng kế hoạch:

- Dưới sự chỉ đạo của BGH, nhân viên y tế đã lập kế hoạch năm, tháng về công tác y tế trường học và triển khai thực hiện có hiệu quả.
- Lập kế hoạch phối hợp với TYT Đại Tân về việc tiêm bù vaccin trong chương trình tiêm chủng mở rộng cho học sinh lớp 1 và báo cáo thường xuyên, kịp thời.
- Ngoài ra bộ phận y tế còn lập một số kế hoạch hoạt động liên quan đến y tế mà thông tư liên tịch số 13 qui định thực hiện trong năm.

4.2. Kết quả hoạt động chuyên môn :

a. Y tế trường học:

- Nhân viên y tế nhà trường đã làm tốt công tác truyền truyền trong học sinh và đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên với 4 lần cụ thể:
 - + Về phòng chống dịch bệnh sốt xuất huyết và bệnh đau mắt đỏ 2 lượt vào tháng 9/2023
 - + Phòng một số bệnh mùa mưa 1 lượt vào tháng 10/2023

+ Phòng bệnh sốt xuất huyết vào tháng 11/2023

+ Tuyên truyền những thay đổi tâm sinh lý ở lứa tuổi dậy thì và phòng thiếu vi chất dinh dưỡng tháng 12/2023

- Nhân viên y tế đã làm tốt công tác sơ cứu, tư vấn cho học sinh cụ thể

có 34 trường hợp: trong đó 14 trường hợp vết thương ngoài da, 14 trường hợp sốt chưa rõ nguyên nhân, 4 trường hợp cảm cúm, 01 trường hợp đau đầu, 01 trường hợp mệt do suy nhược cơ thể.

+ Bộ phận y tế đã phối hợp với trạm y tế xã Đại Tân cấp thuốc sủ giun cho 604 học sinh toàn trường.

+ Phối hợp với trạm y tế xã triển khai tiêm vaccin Cúm tại trường có 11 em tham gia tiêm.

b. Đối với công tác triển khai tiêm bù liều vaccin cho học sinh lớp 1 trong chương trình tiêm chủng mở rộng bộ phận y tế đã thực hiện được:

+ Thực hiện tốt việc phối hợp vận động giáo viên, phụ huynh và học sinh trong việc thu thập hồ sơ tiêm chủng cụ thể:

. Số lượng học sinh lớp 1 là 66 học sinh.

. Số lượng HS nộp hồ sơ tiêm chủng 37/66 đạt tỉ lệ 56%.

. Số lượng HS cần tiêm bù liều vaccin là 11/37 đạt tỉ lệ 29%.

+ Thực hiện tốt việc báo cáo công tác triển khai thu thập hồ sơ và danh sách trẻ đủ điều kiện tiêm bù liều vaccin về cấp trên.

c. Công tác Bảo hiểm học sinh:

- Bộ phận y tế đã phối hợp cùng các bộ phận và giáo viên chủ nhiệm các lớp tiến hành thu 506 /604 đạt tỉ lệ 84% , nộp về bảo hiểm y tế Đại Lộc để được trích kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu.

+ Hoạt động giáo dục môi trường, an toàn thực phẩm :

- Công tác giáo dục và kiểm tra vệ sinh môi trường được đảm bảo thường xuyên, hằng tuần nhân viên y tế kết hợp với Đội thường xuyên kiểm tra, nhắc nhở khâu vệ sinh lớp học, đã kiểm tra 28 lượt, hầu hết các lớp thực hiện tốt khi kiểm tra.

- Y tế học đường cũng đã kiểm tra 16 lượt và nhắc nhở nhân viên bảo vệ 9 lần vì nhà vệ sinh hôi, bẩn và hết nước.

- Nhà trường đã đáp ứng các nguồn nước sạch đầy đủ, học vệ sinh nên đảm bảo tốt sức khỏe cho học sinh.

4.3. Những công tác khác:

- Nhà trường đã kiểm tra hồ sơ bộ phận y tế, đã có góp ý sửa chữa, bổ sung, xếp loại tốt.

- Thực hiện khá tốt các công việc khác do BGH phân công.

- Tham gia tốt các hoạt động, phong trào của nhà trường trong thời gian qua.

5. Công tác Văn thư- tài chính

5.1. Công tác Văn thư.

- Thông tin hai chiều kịp thời;

- Hoàn thành các loại hồ sơ sổ sách theo quy định
- Quản lý tốt hồ sơ cán bộ công chức trên cơ sở dữ liệu
- Đã thống kê EMIS, các báo cáo trực tuyến số liệu chính xác, đúng thời gian
- Cung cấp hồ sơ phục vụ trường chuẩn, kiểm định
- Thực hiện tốt công tác tham mưu hiệu trưởng ra các quyết định bổ nhiệm tổ trưởng, tổ phó, các ban .. trong năm học.
- Tham mưu hiệu trưởng mua sắm văn phòng phẩm đầu năm phát cho các bộ phận kịp thời.

5.2. Công tác tài chính

- Đã theo dõi lương và các chế độ cho CBGVNV kịp thời chính xác
- Đã tổng các chế độ chính sách (Hộ nghèo, cận nghèo, khuyết tật, miền núi... cho học sinh HK1 năm học 2023-2024
- Báo tăng giảm BHXH, BHYT ...
- Tổng hợp danh sách CBGVNV, học sinh tham gia BH tai nạn năm học 2023-2024
- Báo cáo phí lệ phí qua chi cục thuế kịp thời theo qui định
- Tổng hợp danh sách học sinh tham gia BHYT năm học 2023-2024
- Theo dõi Nâng lương thường xuyên, Nâng lương trước hạn, PCTN nhà giáo
- Kiểm tra đối chiếu ngân sách, ngoài ngân sách hằng tháng, quý trong năm
- Rà soát và báo cáo tổng hợp chức danh nghề nghiệp về PGD kịp thời đúng thời gian quy định
- Rã dự toán và lập qui chế chi tiêu nội bộ cho năm 2024 và thông qua hội đồng về quy chế
- Kết sổ tài chính năm 2023

III. Những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân

1. Tồn tại, hạn chế:

- Quá trình nghiên cứu xây dựng kế hoạch bài dạy, soạn thảo, xây dựng đề kiểm tra của một vài giáo viên chưa có sự đầu tư đúng mức gây ảnh hưởng đến chất lượng đề kiểm tra của nhà trường.
- Do quy mô trường nhỏ, việc biên chế các tổ chuyên chưa thực sự phù hợp (Tổ tổng hợp nhiều bộ môn) gây khó cho nghiên cứu, đánh giá bài học.
- Công tác tuyên truyền chưa được phong phú, có một số bài chưa thực hiện đúng thời gian.
- Tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế học sinh còn thấp.
- Công tác đảm bảo giữ gìn vệ sinh toàn trường, vệ sinh cá nhân chưa đi vào nề nếp.
- Chưa khám sức khỏe cho học sinh toàn trường.
- Do một số môn học sử dụng hình ảnh và tư liệu điện tử nên đồ dùng dạy học chưa sử dụng triệt để.
- Chưa mua sách tham khảo bổ sung

2. Nguyên nhân:

2.1. Nguyên nhân khách quan

- Tác động những tiêu cực từ môi trường xã hội, đã làm ảnh hưởng không tốt đến ý thức và động cơ học tập của một bộ phận học sinh trong nhà trường.

- Sự quan tâm của một số bộ phận CMHS còn chưa sâu sát

2.2. Nguyên nhân chủ quan

- Một bộ phận học sinh chưa chăm, thiếu động cơ học tập, vẫn còn tình trạng nhiều học sinh chưa có ý thức tốt trong học tập, rèn luyện còn phổ biến, chậm khắc phục.

- Công tác phối hợp còn chưa triệt để

3. Đề xuất, kiến nghị

Không

IV. Một số nhiệm vụ trọng tâm cần thực hiện trong học kì II (2023-2024).

Thực hiện công tác tổ chức và phân công nhân sự HK 2

Tham gia bồi dưỡng HSG 9 cấp huyện

Tham gia các hội thi TDTT cấp huyện

Tăng cường công tác bồi dưỡng HSG cấp TH & THCS, khảo sát chọn đội tuyển tham gia cấp huyện

Tổ chức rèn luyện kỹ năng cho học sinh và tuyên truyền nhân các ngày lễ lớn

Phát động các phong trào theo nghị quyết chi bộ và nghị quyết năm học

Tham gia sinh hoạt chuyên đề cụm, tổ chức chuyên đề cấp huyện (THCS)

Ôn tập và kiểm tra giữa kì, cuối kì

Tổ chức hoạt động kỉ niệm ngày 15/5 và 19/5

Xét chuẩn NN GV- VC-Thi đua 23-24

Lễ ra trường cho HS lớp 9 và bế giảng năm học

Tham gia duyệt kế hoạch phát triển mạng lưới trường lớp năm học 2024-2025.

Ôn Tập kiểm tra lại, xét lên lớp

1. Cấp Tiểu học.

1. 1. Bố trí đội ngũ thực hiện nội dung, chương trình dạy học

Trong học kỳ 2 năm học 2023-2024 giữ nguyên việc phân công đội ngũ ở học kỳ 1.

1. 2. Tổ chức dạy học theo Chương trình GDPT 2018 (Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT) đối với lớp 1,2,3,4 và theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT đối với lớp 5.

- Tiếp tục thực hiện đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, xây dựng kế hoạch bài dạy theo định hướng phát triển phẩm chất năng lực học sinh (bắt buộc đối với lớp 1,2,3,4. Lớp 5 tiếp tục dạy học theo mô hình VNEN, từng bước vận dụng xây dựng kế hoạch bài dạy theo hướng phát triển năng lực phẩm chất để các em lên lớp 6 sẽ học tập chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Duy trì và nâng cao chất lượng dạy học 2 buổi/ngày, tổ chức dạy học 2 buổi/ngày cho 100% lớp học thời lượng 9 buổi/tuần, bố trí học không quá 7 tiết/ngày. Tổ chức dạy Tiếng Anh, Tin học-Công nghệ cho học sinh khối lớp 3, 4, học sinh lớp 1, 2 làm quen Tiếng Anh. Đối với lớp 5 tiếp tục dạy học môn tự chọn Tin học và Tiếng Anh.

- Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn:

Thực hiện giáo dục trẻ khuyết tật theo Luật Người khuyết tật, thực hiện Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật và các văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục người khuyết tật. Thực hiện Thông tư số 39/2009/TT-BGDĐT ngày 19/12/2009 của Bộ GDĐT ban hành quy định giáo dục hòa nhập cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn. Tạo điều kiện và thường xuyên quan tâm đến những đối tượng học sinh này để các em có thể nắm bắt kiến thức và hoà nhập với bạn bè

- Thực hiện đánh giá học sinh theo văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT: Tiếp tục triển khai thực hiện Thông tư 03/VBHN-BGDĐT về đánh giá học sinh tiểu học ở khối lớp 5 và Thông tư 27/ TT-BGDĐT về hướng dẫn đánh giá học sinh đối với lớp 1, 2, 3, 4.

- Tổ chức dạy học nội dung giáo dục địa phương, hoạt động trải nghiệm lớp 1,2,3, 4 theo CTGDPT 2018: Thực hiện nội dung giáo dục địa phương theo hình thức tích hợp vào các môn học trên cơ sở tài liệu của Sở GDĐT biên soạn. Hoạt động trải nghiệm được bố trí 3 tiết/tuần (trong đó 1 tiết sinh hoạt dưới cờ, 1 tiết sinh hoạt chủ đề, 1 tiết sinh hoạt tập thể) nội dung hoạt động đúng theo hướng dẫn tài liệu môn học hoạt động trải nghiệm của bộ sách kết nối tri thức với cuộc sống.

- Tiếp tục tổ chức dạy tự chọn môn Tiếng Anh lớp 1,2 theo CTGDPT 2018 cho 100% học sinh. Sử dụng bộ sách **I-LEARN SMART START**

- Thực hiện các bước quy trình chọn SGK lớp 5 năm học 2024-2025: Tổ chức lựa chọn sách giáo khoa lớp 5 cho năm học 2024-2025 theo Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT đúng quy trình từ tổ chuyên môn đến nhà trường. Sau khi hoàn thành lập hồ sơ báo cáo danh mục sách đề xuất lựa chọn về Phòng GDĐT đúng thời gian quy định.

1. 3. Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học: Tiếp tục thực hiện đổi mới phương pháp dạy học nhằm nâng cao chất lượng giáo dục góp phần nâng cao tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình tiểu học đúng độ tuổi, có giải pháp duy trì sĩ số 100%, cập nhật kịp thời số học sinh chuyển đi, đến để có cơ sở thực hiện phổ cập ở năm sau.

1. 4. Tiếp tục củng cố công tác xây dựng trường chuẩn quốc gia, KĐCLGD theo Thông tư 17/2018/TT-BGDĐT và Công văn số 5932/BGDĐT-QLCL của Bộ GDĐT. Thực hiện có hiệu quả quy tắc ứng xử trong nhà trường; phát triển văn hóa đọc, nhân rộng mô hình thư viện thân thiện của tổ chức Room to Read.

Phát huy hiệu quả hoạt động thư viện thân thiện, xây dựng lịch đến thư viện đọc sách và mượn sách phù hợp sao cho tất cả các lớp được đến thư viện để đọc và mượn sách nhằm góp phần nâng tỷ lệ học sinh đọc sách thường xuyên mức 100%

1. 5. Tăng cường công tác bồi dưỡng cho đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lí

giáo dục:

- Khi hệ thống LMS mở nhà trường sẽ triển khai cho tất cả giáo viên tham gia bồi dưỡng các mô đun còn lại theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018, đảm bảo 100% giáo viên được bồi dưỡng theo các hình thức.

- Hướng dẫn và tạo điều kiện thầy giáo Phạm Văn Hà tham gia học nâng cao trình độ chuyên môn để đạt chuẩn theo quy định.

- Đánh giá giáo viên, CBQL theo chuẩn nghề nghiệp, thực hiện đúng theo tinh thần Thông tư số 20/TT-BGDĐT và Thông tư số 14/TT-BGDĐT về đánh giá chuẩn CBQL và GV. Phần đầu cuối năm học CBQL được đánh giá loại tốt về chuẩn nghề nghiệp có 80% giáo viên được đánh giá chuẩn nghề nghiệp loại tốt, 20% đánh giá khá (không có trung bình).

1. 6. Tham gia các Hội thi cấp huyện.

Tiếp tục bồi dưỡng, xây dựng đội ngũ GV có chuyên môn tốt tham gia Hội thi GVCN giỏi cấp huyện đạt hiệu quả.

Tổ chức thi “Rung chuông vàng” ở các khối lớp chọn ra đội tuyển tiếp tục bồi dưỡng chuẩn bị cho việc tham gia Hội thi cấp huyện đạt hiệu quả.

1. 7. Chuẩn bị các điều kiện thực hiện Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 5 (Đội ngũ giáo viên; CSVC, mua sắm thiết bị tối thiểu lớp 5; bồi dưỡng CBQL, giáo viên; chuẩn bị SGK và tập huấn sử dụng SGK lớp 5...).

Ưu tiên lựa chọn và bố trí đủ giáo viên dạy học các môn học và hoạt động giáo dục cho khối lớp 5 khi thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018, bố trí đủ phòng để 100% học sinh các lớp học 2 buổi/ngày, lập kế hoạch thiết bị dạy học tối thiểu theo Thông tư 37/TT-BGDĐT đối với lớp 5 báo cáo về Phòng GDĐT tham mưu huyện cấp kinh phí để mua sắm và trích 1 phần ngân sách để mua bổ sung thêm để đảm bảo đồ dùng tối thiểu theo quy định, chọn và phân công đủ số giáo viên tập huấn về sách giáo khoa lớp 5 và tham gia tập huấn dạy học các môn học ở lớp 5.

2. Cấp THCS

- Báo cáo sơ kết học kỳ 1 cho Phòng GD&ĐT (EQMS, VN.edu, Sơ kết)
- Tham gia thi đấu các môn TDTT cấp huyện
- Tham gia các cuộc thi: Triển lãm Stem, Văn học- học văn, Tiếng anh cấp huyện tổ chức (THCS)

- Khảo sát HSG 678 cấp trường
- Tiếp tục hoàn thiện công tác cải tiến chất lượng TCQG-KĐCL
- Góp ý, lựa chọn SGK 9
- Kiểm tra giữa HK II –THCS (tuần 28-29)
- Tổ chức các hoạt động kỉ niệm ngày thành lập Đoàn THCS HCM
- Tham gia khảo sát HSG 678
- Tổ chức chuyên đề cấp huyện (THCS)
- Tổ chức kiểm tra cuối học kỳ II THCS
- Xét TN học sinh 9- THCS

3. Công tác Đoàn- Đội, Các bộ phận hỗ trợ giáo dục

- Tích cực thu học phí HK2 cho dứt điểm nộp về kho bạc.
- Làm hồ sơ nâng lương thường xuyên, PCTNN cho CBGV, Chuyển lương cho CBCC, BHXH, KPCĐ kịp thời đúng quy định.
- Thực hiện đảm bảo công tác thu, chi tài chính.
 - Tổ chức tuyên truyền y tế bằng nhiều hình thức mới phong phú hơn.
 - Kết hợp với Đội thường xuyên kiểm tra vệ sinh trường lớp và nhắc nhở quán triệt việc ăn quà vặt trong trường học.
 - Nhân viên y tế kết hợp với trung tâm y tế khám sức khỏe cho học sinh toàn trường.
 - Tổ chức tuyên truyền y tế phòng bệnh với các đề tài cụ thể như:
 - + Vệ sinh an toàn thực phẩm và phòng chống các bệnh răng miệng vào tháng 01/2024.
 - + Phòng tránh bệnh tiêu chảy và phòng thiếu vitamin A vào tháng 02/2024.
 - + Phòng tránh tai nạn té ngã và xử trí khi bị côn trùng cắn vào tháng 3/2024.
 - + Phòng tránh các bệnh trong mùa hè vào tháng 4/2024.
 - + Vệ sinh an toàn thực phẩm mùa hè và phòng tránh tai nạn đuối nước vào tháng 5/2024.
- Phục vụ tài liệu và trang thiết bị dạy học kỳ II cho GV và HS
- Mua sắm thêm các trang thiết bị và tài liệu phục vụ hoạt động Thư viện và thiết bị đạt kết quả tốt.
- Thực hiện tốt việc cung ứng sách giáo khoa cho học sinh.
- Đẩy mạnh các hoạt động của tổ cộng tác viên thư viện
- Kết hợp tổ cộng tác Thư viện xử lý nghiệp vụ tài liệu trong Thư viện.
- Tăng cường công tác phục vụ bạn đọc, bảo quản cơ sở vật chất, tài liệu của Thư viện.
- Tổ chức cho giáo viên tự làm đồ dung dạy học
- Có kế hoạch kiểm kê và thu hồi đúng lịch vào cuối năm.
 - Đăng ký mua sách tham khảo lớp 8, lớp 4 theo chương trình mới.
 - Tích cực tổ chức tuyên truyền giới thiệu sách bằng nhiều hình thức để thu hút bạn đọc đến thư viện.
- Tham mưu Phối hợp Đoàn thanh Niên tổ chức xây dựng tủ sách dùng chung .
Tổ chức thi trưng bày sách, viết về cuốn sách em yêu.
 - Phối hợp với bạn hoạt động NGLL tổ chức các hoạt động ngoài trời, đồng thời thông qua đó tuyên truyền những tác phẩm hay đến bạn đọc.
 - Tổ chức kiểm tra, gia cố, vệ sinh kho sách
 - Tiếp tục học tập phát huy phần mềm thư viện.
 - Vận động học sinh, giáo viên đóng góp sách giáo khoa cũ để giúp đỡ các bạn khó khăn trong các năm học tiếp theo

Trên đây là báo cáo Sơ kết thực hiện nhiệm vụ giáo dục học kỳ I, năm học 2023-2024 của trường TH&THCS Đại Tân./.

Nơi nhận:

- Phòng GDĐT (để báo cáo);
- Lưu: VT.



HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Văn Tuấn